

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2015-2016

Khoa: Công nghệ Động Lực

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ	
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém			
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật Ô Tô																					
1	13CD-Ô1	56		10	46	0	0.00	3	5.36	15	26.79	33	58.93	4	7.14	1	1.79	0	0.00	0	
2	13CD-Ô2	57		13	44	0	0.00	3	5.26	7	12.28	44	77.19	3	5.26	0	0.00	0	0.00	0	
3	13CD-Ô3	56	1	8	48	0	0.00	5	8.93	24	42.86	23	41.07	4	7.14	0	0.00	0	0.00	0	
4	14CD-Ô1	43		14	29	0	0.00	0	0.00	3	6.98	13	30.23	22	51.16	1	2.33	4	9.30	0	
5	14CD-Ô2	42		3	39	0	0.00	0	0.00	2	4.76	9	21.43	28	66.67	3	7.14	0	0.00	0	
6	14CD-Ô3	53		10	43	0	0.00	3	5.66	13	24.53	27	50.94	5	9.43	2	3.77		0.00	3	
7	14CD-Ô4	43		9	34	0	0.00	0	0.00	8	18.60	26	60.47	7	16.28	0	0.00	2	4.65	0	
8	14CD-Ô5	42		8	34	0	0.00	0	0.00	5	11.90	23	54.76	10	23.81	2	4.76	2	4.76	0	
9	15CD-Ô1	34		6	28	0	0.00	0	0.00	5	14.71	18	52.94	11	32.35	0	0.00	0	0.00	0	
10	15CD-Ô2	45		9	36	0	0.00	0	0.00	9	20.00	16	35.56	17	37.78	1	2.22	1	2.22	1	
11	15CD-Ô3	46		14	32	0	0.00	0	0.00	1	2.17	3	6.52	23	50.00	18	39.13	1	2.17	0	
12	15CD-Ô4	44		7	37	0	0.00	1	2.27	2	4.55	3	6.82	26	59.09	11	25.00	1	2.27	0	
13	15CD-Ô5	42		9	33	0	0.00	1	2.38	5	11.90	27	64.29	9	21.43	0	0.00	0	0.00	0	
14	15CD-Ô6	47		11	36	0	0.00	0	0.00	1	2.13	1	2.13	14	29.79	29	61.70	2	4.26	0	
15	15CD-Ô7	42		13	29	0	0.00	1	2.38	9	21.43	27	64.29	0	0.00	5	11.90	0	0.00	0	
16	15CD-Ô8	44	1	13	31	0	0.00	0	0.00	4	9.09	4	9.09	9	20.45	24	54.55	3	6.82	0	
17	15CD-Ô9	17		5	12	0	0.00	1	5.88	5	29.41	8	47.06	1	5.88	2	11.76	0	0.00	0	
CỘNG 17 Lớp		753	2	162	591	0	0.00	18	2.39	118	15.67	305	40.50	193	25.63	99	13.15	16	2.12	4	

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Bảo trì và Sửa chữa Ô Tô																				
1	14TC-Ô1	31		10	21	0	0.00	1	3.23	14	45.16	14	45.16	2	6.45	0	0.00	0	0.00	0
2	14TC-Ô2	25		9	16	0	0.00	1	4.00	5	20.00	18	72.00	0	0.00	1	4.00	0	0.00	0
3	15TN-Ô	14		3	11	0	0.00	0	0.00	0	0.00	2	14.29	7	50.00	1	7.14	4	28.57	0
	15TCT-Ô	30		13	17	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	13.33	19	63.33	6	20.00	1	3.33	0
4	15TC-Ô	39		29	10	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	10.26	9	23.08	20	51.28	6	15.38	0
CỘNG 04 Lớp		139	0	64	75	0	0.00	2	1.44	19	13.67	42	30.22	37	26.62	28	20.14	11	7.91	0
Ngành: Công nghệ Ô Tô																				
1	15TCN-Ô1	37		36	1	0	0.00	0	0.00	1	2.70	6	16.22	18	48.65	12	32.43	0	0.00	0
2	15TCN-Ô2	32		22	10	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	9.38	12	37.50	16	50.00	1	3.13	0
3	15CDN-Ô	40		11	29	0	0.00	0	0.00	3	7.50	7	17.50	17	42.50	9	22.50	4	10.00	0
CỘNG 03 Lớp		109	0	69	40	0	0.00	0	0.00	4	3.67	16	14.68	47	43.12	37	33.94	5	4.59	0
TỔNG CỘNG (24 LỚP)		1001	2	295	706	0	0.00	20	2.00	141	14.09	363	36.26	277	27.67	164	16.38	32	3.20	4

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV


Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Dũng